

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 12/06/2026
Date:

1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,791.65	-6.96	-0.39	16,343.59
VN30	1,944.36	-2.92	-0.15	10,518.20
VNMIDCAP	2,103.89	-3.70	-0.18	4,742.11
VNSMALLCAP	1,342.30	-1.08	-0.08	662.03
VN100	1,865.93	-5.46	-0.29	15,260.31
VNALLSHARE	1,842.81	-5.21	-0.28	15,922.35
VNXALLSHARE	2,898.96	-8.52	-0.29	16,437.81
VNCOND	2,179.57	-16.48	-0.75	663.28
VNCONS	665.07	-1.34	-0.20	764.36
VNE	778.36	-1.39	-0.18	414.04
VNF	2,188.66	5.10	0.23	8,436.38
VNHEAL	1,897.68	9.00	0.48	94.72
VNIND	909.62	-2.00	-0.22	1,701.65
VNIT	3,473.02	16.50	0.48	511.63
VNMAT	2,095.56	-8.46	-0.40	658.27
VNREAL	2,960.93	-33.98	-1.13	2,348.36
VNUTI	1,021.53	8.47	0.84	325.91
VNDIAMOND	2,408.90	3.55	0.15	6,067.09
VNFLEAD	2,834.31	9.56	0.34	8,180.83
VNFSELECT	2,933.59	6.85	0.23	8,436.37
VNMITECH	863.53	-1.32	-0.15	2,718.50
VN50 GROWTH	1,036.23	-4.83	-0.46	13,514.15
VNDIVIDEND	959.82	-2.01	-0.21	2,139.42
VNSHINE	865.86	-1.98	-0.23	4,466.26
VNSI	3,081.50	-4.76	-0.15	4,150.10
VNX50	3,265.91	-9.24	-0.28	13,902.89

2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	627,019,813	14,726
Thỏa thuận	62,547,894	1,724
Tổng	689,567,707	16,450

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	SHB	64,565,313	SC5	6.93%	TNC	-6.90%
2	ACB	62,027,641	SFC	6.92%	HAP	-6.89%
3	TPB	46,035,460	APG	6.82%	C32	-6.40%
4	MSB	29,797,700	AGG	6.78%	ACL	-5.22%
5	VIX	29,047,825	HRC	6.72%	LGL	-4.62%

Giao dịch của NĐTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	50,011,239	7.25%	63,886,999	9.26%	-13,875,760
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,591	9.67%	2,082	12.66%	-492

**Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)**

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	ACB	16,911,522	ACB	455,096,092	ACB	244,996,999
2	TCB	10,389,660	TCB	324,622,999	TCB	159,463,480
3	MBB	5,056,501	FPT	255,036,866	FPT	151,560,143
4	SHB	4,695,854	VIC	237,045,732	VNM	102,647,572
5	MSB	4,610,100	VHM	187,876,436	VIC	73,416,696

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	VPD	VPD giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 23%, ngày thanh toán: 15/07/2026.
2	EVE	EVE giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 22/06/2026.
3	PAC	PAC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1 (số lượng dự kiến: 6.970.732 cp).
4	HII	HII giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 3%, ngày thanh toán: 23/06/2026.
5	NLG	NLG giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%, ngày thanh toán: 30/06/2026.
6	CTS	CTS giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:28 (số lượng dự kiến: 59.554.162 cp).